

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: số 89, L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A, ông Hoàng Anh T, ông Đỗ Thành T, bà Thái Thị Hồng H (Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 7/7/2020).

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A: ông Cao Duy T, ông Trần Tuấn A, bà Trần Thị Hải Y (Văn bản ủy quyền số 1769/2022/UQ-LCC-KHCNMB2 v/v nộp đơn khởi kiện, tham gia tố tụng tại Tòa án ngày 30/12/2022).

- **Bị đơn:** Ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Tạ Thị M; địa chỉ: số nhà 10, ngõ 179, đường L, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Hoàng Thị Kim T, sinh năm 2004. Địa chỉ: số nhà 10, ngõ 179, đường L, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

Người đại diện theo ủy quyền của chị T: bà Tạ Thị M, Địa chỉ: số nhà 10, ngõ 179, đường L, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Văn bản ủy quyền

ngày 13/6/2023)

+ Cháu Hoàng Thị T, sinh năm 2006.

Người đại diện theo pháp luật của cháu T: bà Tạ Thị M; cùng địa chỉ: số nhà 10, ngõ 179, đường L, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 03/08/2023, bà Tạ Thị M còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền là 445.008.584 đồng (*bốn trăm, bốn mươi lăm triệu, không trăm linh tám nghìn, năm trăm tám mươi tư đồng*); trong đó nợ gốc là 329.067.992 đồng, nợ lãi 115.940.592 đồng (lãi trong hạn 104.736.019 đồng, lãi quá hạn 11.204.573 đồng).

2.2. Kế hoạch trả nợ: Đến ngày 03/10/2023 bà M có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền 445.008.584 đồng (*bốn trăm, bốn mươi lăm triệu, không trăm linh tám nghìn, năm trăm tám mươi tư đồng*) cho Ngân hàng TMCP V và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 04/08/2023 đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2007102557766 ngày 20/07/2020 và Khế ước nhận nợ.

2.3. Trường hợp bà Tạ Thị M không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng TMCP V theo thỏa thuận, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1526945 ngày 18/7/2019 là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 248, tờ bản đồ số: 22, tại địa chỉ: phố B, phường N, thành phố N (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền đất số BL 676475 do UBND thành phố N cấp ngày 18/07/2012 mang tên Hoàng Văn T và Tạ Thị M) để thu hồi khoản nợ.

Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V, bà M phải tiếp tục trả nợ cho đến khi hoàn thành xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP V.

2.4. Về chi phí tố tụng:

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng tự nguyện chi phí số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ngân hàng TMCP V không phải nộp; hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0001045 ngày 17/03/2023.

+ Bà Tạ Thị Minh là hộ cận nghèo và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục THADS thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình